



THE FINALTEST ON ENGLISH

English for Architecture

(Anh văn - ngành Kiến trúc – Bachelor's degree)

Time allotted: 60 minutes

Date of test:...../...../.....

Candidate's number
(Số báo danh)

.....

Full name:	TEST CODE (Mã đề) 123	Supervisor 1 (Giám thị 1)	Supervisor 2 (Giám thị 2)	Code (Số phách)
Class:				
Student code:				

✂

MARKS		TEST CODE (Mã đề) 123	Examiner 1 (Giám khảo 1)	Examiner 2 (Giám khảo 2)	Code (Số phách)
(in number)	(in words)				

ANSWER KEY

Use the pen to put a cross (X) over the correct answer.

SECTION A

Multiple Choice (5 marks)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
A	X	A	A	X	A	A	A	X	A	A	A	X	A	A	A	X	A	A	A	A	A	A	X	A
B	B	B	X	B	X	B	X	B	B	B	B	B	X	B	B	B	B	X	B	X	B	B	B	B
X	C	C	C	C	C	X	C	C	C	X	X	C	C	X	C	C	C	C	X	C	X	C	C	C
D	D	X	D	D	D	D	D	D	X	D	D	D	D	D	X	D	X	D	D	D	D	X	D	X

SECTION B

Reading Comprehension (2 marks)

1	2	3	4	5
A	A	X	A	A
B	B	B	B	X
X	C	C	C	C
D	X	D	X	D

SECTION C

Cloze Text (1.5 marks)

1	2	3	4	5
X	X	A	A	A
B	B	B	X	B
C	C	X	C	C
D	D	D	D	X

Notes

Choose A	Delete A	Choose A again
X	X	☒
B	X	X
C	C	C
D	D	D

SECTION D

Translation (1.5 marks)

- Ở vùng khí hậu nóng ẩm, phòng của các ngôi nhà phải có đủ bóng mát và sự thông gió.
- Sự truyền nhiệt tỉ lệ thuận với diện tích bề mặt và tỉ lệ nghịch với thể tích.
- Các bức tường dài hơn của tòa nhà quay mặt về phía bắc-nam để giảm tối thiểu diện tích tường bị chiếu nắng.
- Wall, foundation, floor and roof are the main components of a building.
- The cross section or longitudinal section of a cube is a square.

THE END./.